**BÀI 6: ĐIỂM TỰA TINH THẦN *(tiếp theo)***

**Tiết 78, 79**

**THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**I. Tri thức tiếng Việt**

**1. Dấu ngoặc kép**

 Một trong những công dụng của dấu ngoặc kép là đánh dấu cách hiểu một từ ngữ không theo nghĩa thông thường.

VD:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ ngữ trong ngoặc kép** | **Nghĩa thông thường** | **Nghĩa theo dụng ý của tác giả** |
| *trùm sò* | Kẻ cầm đầu nhóm vô lại | Chỉ thằng Lợi, đứa cầm đầu cả lớp. |
| *thu vén cá nhân* | Chăm lo cho lợi ích của cá nhân mình | Ích kỉ (tính cách của trẻ con, được đặt trong ngoặc kép để giảm mức độ nghiêm trọng) |

* ***Nhận xét: Dấu ngoặc kép đánh dấu các từ ngữ*** *trùm sò, thu vén cá nhân* trong đoạn văn trên không được dùng theo nghĩa thông thường.

**2. Văn bản**

 Văn bản là sản phẩm của hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ, thường là tập hợp của các câu, đoạn hoàn chỉnh về nội dung và hình thức, có tính liên kết chặt chẽ và nhằm một mục tiêu giao tiếp nhất định.

VD: *Gió lạnh đầu mùa, Bài học đường đời đầu tiên, Tuổi thơ tôi,…*

**3. Đoạn văn**

\* Ví dụ: “*Bạn bè tuổi thơ tôi có thằng Lợi...lắc đầu thấy ghét*” (trang 14, SGK) có 2 đoạn văn.

+ Đoạn 1: “*Bạn bè tuổi thơ tôi có thằng Lợi” đến “bằng cách đó”: Giới thiệu về Lợi, người bạn tuối thơ.*

Đoạn 2*:* Từ *“Vậy mà một hôm tình cờ”* đến *“lắc đầu thấy ghét”:* Kể về việc Lợi rất con dế lửa của mình.

*\* Kết luận:*

- Chức năng: Đoạn văn là đơn vị trực tiếp để tạo nên văn bản, thường là do nhiều câu văn tạo thành và có những đặc điểm sau:

- Đặc điểm:

+ Biểu đạt một nội dung tương đối trọn vẹn.

+ Bắt đầu từ chỗ viết hoa lùi vào đầu dòng và kết thúc bằng dấu câu để ngắt đoạn

+ Có thể có câu chủ đề hoặc không có câu chủ đề.

**II. Thực hành tiếng Việt**

**Bài 1 (Tr.18)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ ngữ trong ngoặc kép** | **Nghĩa thông thường** | **Nghĩa theo dụng ý của tác giả** |
| ***Thảm thiết*** | **Thê thảm, thống thiết.** | **Trớ trêu (tình huống của nhân vật)** |
| ***Làm giàu*** | **Làm cho trở nên giàu có, nhiều của cải, tiền bạc.** | **Tích lũy những viên bi (hành động của nhân vật Lợi)** |
| ***Võ đài*** | **Đài đấu võ.** | **Tổ chức chọi dế** |
| ***Cao thủ*** | **Người có khả năng ứng phó hơn hẳn người khác.** | **Một chú dế thiện chiến** |
| ***Ra giang hồ*** | **Gia nhập vào giang hồ- thế giới võ hiệp nơi các anh hùng, võ hiệp hành tẩu** | **Sự xuất hiện của dế lủa trong trò chơi trọi dế của bọn trẻ con.** |
| ***Trả thù*** | **Làm cho người đã gây hại cho mình chịu điều xứng đáng với điều người đó đã gây ra.** | **Nghịch ngợm (hành động của bọn trẻ con)** |
| ***Cử hành tang lễ*** | **Tổ chức tang lễ cho người đã mất.** | **Chôn cất dế.** |

**Bài 2 (Tr.19)**

Đặt câu có dấu ngoặc kép:

 *Các bạn ồ lên thích thú, thì ra Lan là một “danh ca” chính hiệu.*

* Tác dụng dấu ngoặc kép: Nhấn mạnh từ danh ca được dùng với ý nghĩa đặc biệt là chỉ người hát rất hay, hát hay như ca sĩ.

**Bài 3 (Tr.19)**

Đoạn trích “*Con gái của mẹ”* trong sách yêu cầu, có hai đoạn: một đoạn nói về tình cảm của mẹ dành cho con, đoạn còn lại nói về tình yêu thương Lam Anh dành cho mẹ.

**Bài 4 (Tr.19)**

a) Câu chủ đề là: Bài ca có thể là lời của cô gái (câu văn mang nôi dung khái quát của cả đoạn văn, thường đứng ở đầu hoặc cuối đoạn văn)

b) Không có câu chủ đề.

**III. Dặn dò**

1. Hoàn thành các bài tập đã sửa.
2. Đọc và soạn trước “*Chiếc lá cuối cùng*” (Vô tập soạn).

*\_Hết\_*